

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2019/HS-PT
Ngày 05 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**

Các Thẩm phán

: Ông **Nguyễn Trung Thành**

: Ông **Trần Anh Khoa**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Như Trung Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 109/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Thế A và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Thế A, Võ Đăng T và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đối với bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Các bị cáo có kháng cáo và có kháng nghị:

1. Phạm Thế A (tên gọi khác: **C**), sinh ngày 10 tháng 7 năm 2000, tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thị trấn X, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 08/01/2019: Có mặt.

2. Võ Đăng T (tên gọi khác: **Ch**), sinh ngày 02 tháng 4 năm 2000, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Đường T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đăng H và bà Võ Thị Thu S; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 08/01/2019: Có mặt.

- Bị cáo có kháng nghị:

1. Nguyễn Thái Th (tên gọi khác: **B**), sinh ngày 08 tháng 6 năm 2000, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Đường D, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thái H và bà Đoàn Thị V; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 08/01/2019: Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:*

Bị hại: Phan Tấn H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Thái Th, Phan Tấn H, Nguyễn Việt K, Huỳnh Minh T và một số người khác cùng uống bia tại quán CB ở đường D, phường V, thành phố N và có xảy ra mâu thuẫn giữa Th và H. Nguyễn Thái Th gọi điện cho Phạm Thế A mượn dao được A đồng ý. Th đến phòng trọ của A lấy dao và rủ A, Võ Đăng T cùng đi đánh Phan Tấn H. Sau đó, A và T đi cùng Th đến trước quán CB. Tại đây Th cầm hai cây dao thách thức chém nhau với anh H nhưng anh H không đồng ý. Lúc này, anh Nguyễn Việt K chạy ra can ngăn và lấy hai cây dao cầm trên tay; H tiếp tục cãi nhau và thách thức Th, A và T. A chạy lại lấy 01 cây dao trên tay anh K chém 03 nhát vào tay của H. T cũng chạy đến lấy 01 cây dao trên tay anh K chém 03 nhát vào tay H. Th cầm viên gạch loại 04 lỗ ném về phía H. H bỏ chạy thì T đuổi theo nhưng không kịp.

Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 105/TgT ngày 26/4/2018, Trung tâm Pháp y - Sở y tế Khánh Hòa kết luận anh Phan Tấn H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31% với các thương tích: 01 sẹo lớn, 01 sẹo nhỏ tay trái; 02 sẹo lớn, 02 sẹo nhỏ tay phải; Gãy xương quay cẳng tay phải, can tốt trục thẳng; Gãy mỏm khuỷa tay trái, hiện cẳng tay trái gấp duỗi được trong khoảng 5⁰-145⁰.

Quá trình bị hại điều trị, bị cáo Th đã bồi thường cho bị hại 22.500.000đ; Bị cáo A và bị cáo T đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 2.500.000đ). Tại phiên tòa sơ thẩm, gia đình bị cáo Th bồi thường tiếp cho bị hại 7.500.000đ, bị hại không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thêm chỉ yêu cầu bị cáo A và bị cáo T phải liên đới bồi thường tiếp số tiền 55.000.000đ, đồng thời xin giảm hình phạt cho bị cáo Th.

Tại bản án sơ thẩm số 117/2019/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Thế A và Võ Đăng T, mỗi bị cáo 03 năm 10 tháng tù; Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc Phạm Thế A và Võ Đăng T phải liên đới bồi thường cho bị hại 55.000.000đ, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường 27.500.000đ; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, mỗi bị cáo phải chịu (30.000.000đ x 5%) = 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Nguyễn Thái Th 02 năm 07 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, quyết định án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 10 và 11 tháng 6 năm 2019, bị cáo Võ Đăng T, Phạm Thế A lần lượt có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 69/QĐ-VKS-P7 kháng nghị bản án sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cho là bản án sơ thẩm kết tội các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Bị cáo A và bị cáo T giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị hại Phan Tấn H trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình các bị cáo Võ Đăng T, Phạm Thế A đã bồi thường đủ số tiền mà anh yêu cầu nên anh đề nghị xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho các bị cáo Võ Đăng T, Phạm Thế A và sửa mức án phí dân sự tương ứng với khoản tiền các bị cáo phải bồi thường theo bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ do các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thu thập được. Đã đủ cơ sở xác định: Phạm Thế A và Võ Đăng T không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng đã sử dụng dao để chém gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 31%. Như vậy, Phạm Thế A và Võ Đăng T đã gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Các bị cáo phạm tội trước ngày 01/01/2018 nhưng hình phạt quy định khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định của khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương ứng với điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015), Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 về các tình tiết: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, là người chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi khi quyết định hình phạt với các bị cáo là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như chính sách đối với người phạm tội dưới 18 tuổi.

[4] Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng với các bị cáo, mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo tác động để gia đình bồi thường đủ số tiền phải bồi thường theo bản án sơ thẩm và được bị hại xin giảm hình phạt nên kháng cáo của các bị cáo là có cơ sở để chấp nhận. Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại là 90.000.000đ, các bị cáo đã bồi thường cho bị hại 35.000.000đ (trong đó bị cáo Nguyễn Thái Th bồi thường 30.000.000đ, bị cáo Phạm Thế A bồi thường 2.500.000đ và Võ Đăng T bồi thường 2.500.000đ). Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại không yêu cầu gì thêm đối với Th và yêu cầu bị cáo A, bị cáo T phải liên đới bồi thường số tiền còn lại nên bản án sơ thẩm không quyết định trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Th, chỉ quyết định các bị cáo Phạm Thế A và Võ Đăng T phải liên đới bồi thường tiếp 55.000.000đ cho bị hại (mỗi bị cáo phải bồi thường 27.500.000đ) theo yêu cầu của bị hại nhưng lại quyết định mức án phí đối với các bị cáo Nguyễn Thái Th, Phạm Thế A và Võ Đăng T mỗi bị cáo là 5% của 30.000.000đ là không phù hợp với quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Do vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa là có căn cứ để chấp nhận.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

1.1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thế A, Võ Đăng T, sửa một phần bản án sơ thẩm:

Căn cứ Điểm c Khoản 3 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134), Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt: - Phạm Thế A 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (08/01/2019);

- Võ Đăng T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (08/01/2019);

1.2. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Sửa bản án sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Nguyễn Thái Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm;

Các bị cáo Phạm Thế A và Võ Đăng T - mỗi bị cáo phải chịu 1.375.000đ (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Thị Nghĩa

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- VKSND, TAND, Công an TP. Cam Ranh
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh
- Bị cáo
- Lưu án văn
- Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nghĩa

